

Số: 20/NQ-HĐND

Đồng Tháp, ngày 29 tháng 7 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án “Tuyến đường bộ ven biển đoạn qua địa phận tỉnh Tiền Giang kết nối với tỉnh Long An và tỉnh Bến Tre, giai đoạn 1”

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 02

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công và Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 1294/QĐ-TTg ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về đề xuất dự án “Tuyến đường bộ ven biển đoạn qua địa phận tỉnh Tiền Giang kết nối với tỉnh Long An và tỉnh Bến Tre, giai đoạn 1”, sử dụng vốn vay Ngân hàng Phát triển Châu Á;

Xét Tờ trình số 38/TTr-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Tuyến đường bộ ven biển đoạn qua địa phận tỉnh Tiền Giang kết nối với tỉnh Long An và tỉnh Bến Tre, giai đoạn 1; Báo cáo thẩm tra số 87/BC-HĐND ngày 27 tháng 7 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án “Tuyến đường bộ ven biển đoạn qua địa phận tỉnh Tiền Giang kết nối với tỉnh Long An và tỉnh Bến Tre, giai đoạn 1”

(Nay là tỉnh Đồng Tháp, Tây Ninh, Vĩnh Long) sử dụng nguồn vốn đầu tư công do Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý với tổng mức đầu tư là 7.095,040 tỷ đồng.

(Đính kèm Phụ lục)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp Khóa X, Kỳ họp thứ 02 thông qua ngày 29 tháng 7 năm 2025 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Nông Nghiệp và Môi trường;
- Kiểm toán nhà nước Khu vực IX;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT. CTHĐND (2).

CHỦ TỊCH



Châu Thị Mỹ Phương

Phụ lục
VỀ CHU TRƯNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN TUYẾN ĐƯỜNG BỘ VEN BIỂN
ĐOẠN QUA ĐỊA PHẬN TỈNH TIỀN GIANG KẾT NỐI VỚI
TỈNH LONG AN VÀ TỈNH BẾN TRE, GIAI ĐOẠN 1



(Kèm theo Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 29 tháng 7 năm 2025
của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

1. Mục tiêu đầu tư

Đầu tư tuyến đường bộ ven biển đoạn qua địa phận tỉnh Đồng Tháp (trước đây là Tiền Giang) kết nối với tỉnh Tây Ninh (trước đây là Long An) và tỉnh Vĩnh Long (trước đây là Bến Tre) nhằm kết nối tuyến giao thông hành lang ven biển của tỉnh Đồng Tháp với các tỉnh ven biển của vùng Đồng bằng sông Cửu Long và thành phố Hồ Chí Minh; mở rộng không gian phát triển, tạo quỹ đất cho đầu tư sản xuất kinh doanh, nâng cao hiệu quả tài nguyên biển; thu hút đầu tư phát triển cho vùng công nghiệp phía Đông của tỉnh Đồng Tháp, khu đô thị, du lịch, nuôi trồng thủy sản,...; tăng cường củng cố an ninh - quốc phòng. Bên cạnh đó, tuyến đường bộ ven biển qua địa phận tỉnh Đồng Tháp có thể kết hợp với đê biển Gò Công để bố trí lại dân cư ven biển, giảm thiểu thiệt hại từ tác động của thiên tai, biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

2. Phạm vi, quy mô đầu tư

a) Phạm vi đầu tư

- Điểm đầu: Kết nối với ĐT. 871B tại xã Gia Thuận, tỉnh Đồng Tháp.
- Điểm cuối: Km25+200, đấu nối với cầu bắc qua sông Tiền (luồng đường thủy nội địa) tại xã Tân Phú Đông, tỉnh Đồng Tháp.

b) Quy mô đầu tư

Phần đường: Đầu tư xây dựng khoảng 25,2km đường theo tiêu chuẩn TCVN 4054:2005, phân kỳ theo 02 giai đoạn như sau:

- Giai đoạn 1: Thiết kế theo quy mô đường cấp III đồng bằng, ($B_{mặt}/B_{nền}=11m/12m$), vận tốc thiết kế $V=80km/h$.

- Giai đoạn 2: Mở rộng nền mặt đường đạt $B_{mặt}/B_{nền}=19,5m/20,5m$.

Phần cầu: Trên tuyến có 01 cầu lớn, 04 cầu trung và nhỏ:

- 01 cầu lớn là cầu Bến Chùa dài khoảng 2,01km, vượt luồng hàng hải sông Tiền (nhánh cửa Tiểu) với tĩnh không thông thuyền $B \times H = 220 \times 30$ (110x37,5)m; sơ đồ toàn cầu Bến Chùa dự kiến: $18 \times 40 + (130 + 300 + 130) + 18 \times 40$ m; trong đó, cầu chính kết cấu dây văng có chiều dài 560m. Mặt cắt ngang

cầu Bến Chùa được đầu tư với quy mô hoàn chỉnh trong giai đoạn 1 với 04 làn xe có bề rộng mặt cầu: $B_c = 17,5m$.

- 04 cầu trung, nhỏ trên tuyến đảm bảo 02 làn xe chạy có bề rộng $B_n = 12,0m$; giai đoạn hoàn chỉnh sẽ mở rộng mặt cầu phù hợp với mặt đường ở giai đoạn sau.

3. Dự án nhóm: Nhóm A.

4. Tổng mức đầu tư: 7.095,040 tỷ đồng.

5. Cơ cấu nguồn vốn

Vốn vay Ngân hàng Phát triển Châu Á - ADB (nguyên tệ và quy đổi ra đô la Mỹ), vốn đối ứng (đồng Việt Nam và quy đổi ra đô la Mỹ), trong đó:

+ Vốn vay ADB là 4.136,780 tỷ đồng (tương đương 170,000 triệu USD), trong đó tỉnh Đồng Tháp vay lại để thực hiện dự án theo tỷ lệ 10% là 413,678 tỷ đồng (tương đương 17,000 triệu USD), sử dụng cho chi phí xây dựng và thiết bị.

+ Vốn đối ứng của địa phương là 2.958,260 tỷ đồng (tương đương 121,569 triệu USD): cho các chi phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư; chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư xây dựng, chi phí khác bao gồm cả chi phí dự phòng dự án.

6. Địa điểm thực hiện dự án: phường Sơn Qui và các xã Tân Đông, Gia Thuận, Tân Điền, Gò Công Đông, Tân Phú Đông tỉnh Đồng Tháp.

7. Thời gian thực hiện: 06 năm.

8. Tiến độ thực hiện dự án

Dự kiến phân kỳ đầu tư: năm thứ nhất 1.180,000 tỷ đồng (ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh), năm thứ hai 1.180,000 tỷ đồng (ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh), năm thứ ba 1.180,000 tỷ đồng (ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh), năm thứ tư 1.180,000 tỷ đồng (ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh), năm thứ năm 1.180,000 tỷ đồng (ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh), năm thứ sáu 1.195,040 tỷ đồng (ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh).

9. Về các nội dung khác có liên quan

a) Về việc phân chia dự án thành phần

Tách thành 02 dự án thành phần để thuận lợi trong việc thực hiện giải phóng mặt bằng và triển khai thi công dự án, cụ thể như sau:

- Dự án thành phần 1: bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thuộc Dự án “Tuyến đường bộ ven biển đoạn qua địa phận tỉnh Tiền Giang kết nối với tỉnh Long An và tỉnh Bến Tre, giai đoạn 1”; sơ bộ kinh phí khoảng 1.583,950 tỷ đồng (Ủy ban

nhân dân tỉnh đã giao Sở Tài chính nghiên cứu, đề xuất đơn vị thực hiện chủ đầu tư của Dự án thành phần 1).

- Dự án thành phần 2: xây dựng “Tuyến đường bộ ven biển đoạn qua địa phận tỉnh Tiền Giang kết nối với tỉnh Long An và tỉnh Bến Tre, giai đoạn 1”; sơ bộ kinh phí khoảng 5.511,090 tỷ đồng; do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông làm chủ đầu tư.

b) Về sơ bộ phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

Chủ đầu tư dự án thành phần 1 phối hợp với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, hỗ trợ, tái định cư theo đúng quy định pháp luật hiện hành và đảm bảo có mặt bằng thi công dự án./.